

Tùy bút _

XIN GIỮ MỘT TÂM LÒNG

Cư sĩ Liên Hoa

- Để tưởng nhớ đến những người bạn: Thầy Minh T., chú Chúc T., v.v.. trong số những người mà tôi may mắn được quen biết.
- Kính tặng những người bạn muốn đem Đạo vào Đời sống thế tục.



*Một cõi hồng trần, sương rơi nặng
Cà sa ẩm ướt khói phong sương
Những muốn vung lên, trời cao rộng
Gió thổi vô tình, lụy bước chân.....*

Minh Thanh

Trời Hương Thông (Houston) mấy hôm nay đổi gió, đem theo những cơn lạnh kéo đến. Tin tức cho biết sẽ có một tuần lễ chìm ngập trong mưa, đóng băng. Bầu trời buốt giá, âm u. Mọi người đều muốn ẩn trú trong nhà, thu mình lại, biếng làm việc, lười ra đường. Nhưng, cuộc sống- nhất là ở nước ngoài, là phải bắt buộc chạy đua, đua với thời gian và đua với cái bills phải trả mỗi tháng.

Những giọt mưa vẫn quanh quẩn đầu đây, khiến cho cái lạnh càng thêm đậm đà. Trên mọi nẻo đường, từng đoàn xe đều chạy chậm lại, vì mưa dai dẳng, vì trời đen kịt không nhìn thấy xa, vì trơn trượt do đóng băng trên nhiều đoạn đường. Có tai nạn xe và xe lại phải theo chân con rùa bò...

Tôi mong ước có một ly cà phê vào lúc này. Có lẽ hương vị của tách cà phê nóng vào thời điểm lúc xe bị dừng lại, cộng thêm cái lạnh bên ngoài...Ui chao! Cà phê sẽ ngon tuyệt, khói cà phê sẽ bốc lên, mùi cà phê sẽ hoà quyện chung quanh... Thỉnh thoảng, tôi cũng cho phép mình có những ao ước nhỏ nhoi để đời có hương vị, để có một chút hồn thơ...Tuy nhiên, vì không phải là thi sĩ, nên thơ thần bay cao. Thơ không thấy tuôn tràn ra được, dù là một chữ để gọi là an ủi, nhưng thực tế làm cho tôi giật mình vì tiếng còi xe phía sau hối thúc, phải chạy. Đường vừa được giải tỏa, thông thoáng. Mừng và mong cho mọi người bình an, khi chạy qua nơi chốn xe vừa đụng nhau.

Cuộc đời thì tất bật với mọi việc thường nhật. Muốn sống cho cuộc đời có giá trị quả thật khó...mỗi ngày trôi qua đã nuốt dần hiện tại kéo thành những mảng quá khứ, rồi trôi vào dĩ vãng. Có người thì cho là phải giữ lại quá khứ để làm giàu cho hiện tại, vì trong kho báu này ẩn chứa muôn màu sắc, của kinh nghiệm. Người khác lại bảo hãy quên quá khứ, phải sống hiện tại vì quá khứ đã qua rồi không bao giờ trở lại, mà chỉ có giây phút hiện tại mới là điều kỳ diệu tuyệt vời. Như vậy thì quá khứ đã qua, tương lai chưa tới, còn hiện tại? Vừa chợt nghĩ đến, hiện tại đã là quá khứ, có cú nhảy nào để vượt qua cái hố thẳm ngàn trùng mây khói này...Những sự suy tư lẩn thẩn, loanh quanh, đưa tôi liên tưởng đến những con người- những người mà tôi đã gặp, đã đến học hỏi và đã vui đùa trong hoang dại, thơ ngây của tuổi con nít, của tuổi mới lớn và...Tôi không biết những người bạn mà tôi đã gặp, quen biết và có nhiều kỷ niệm, bây giờ ra sao rồi, với những năm tháng trôi qua mà ai nấy đều giao mình cho cuộc phong trần.

Vào năm 1965, tôi được bà Di đưa đi Ban Mê Thuộc chơi, cùng để thăm Thầy Viên Đức tại Chùa Dược Sư và các bè bạn của Di. Lúc đó, Thầy là Chánh Đại Diện tại Tu Bông- Ban Mê Thuộc. Di tôi là đệ tử của Thầy, nên từ Saigon đi ra đó, cũng muốn đưa tôi đi cho vui, chứ không phải theo để xách đồ phụ, vì lúc đó tôi còn bé tí lắm ai ơi. Có tôi tức phải đem theo kẹo bánh, phải có năn nỉ ỉ ôi vì đi Chùa chán lắm, chẳng có gì chơi.

Gặp Thầy, tôi run quá. Đây là lần thứ nhì mà tôi thấy và gặp ông sư. Thầy ốm nhom, dáng cao, đứng ngay trước cổng chùa chào đón dì cháu tôi. Tôi nửa run sợ, nửa thì không biết kêu bằng gì?

- Con chào Thầy đi, con.

- Con chào Thầy!
- Thầy gật đầu, cười, tay xoa đầu tôi.
- Con ngoan quá. Ráng phải giỏi như vậy nha.
- Dạ! Ở nhà, con giỏi lắm à nha, Thầy. Tôi can đảm nói thêm được vài câu, rồi tiu nghỉu.
- Thầy cười.
- Thôi con ra sau chơi với chú Chúc T. Chú vui lắm, chắc lớn hơn con vài tuổi mà thôi.
- Cám ơn Thầy.

“ Dé.é.é.é ! Tôi vừa la lớn vừa vội vàng chạy ra kiếm chú Chúc T. Kia chú đang đứng phía góc chùa, hình như chờ đợi tôi, mà cũng cố ý tránh cho Thầy nhìn thấy. Tôi chạy tới nắm tay chú. “ *Thầy cho chú dẫn tôi đi chơi rồi. Vui quá! Thầy hiền lắm...Lúc đầu, Thầy kêu lại, eo oi..tôi sợ lắm. Nếu Thầy mà la, chắc tôi khóc, kẻo nèo Di đưa về nhà, chứ hổng dám ở lại chùa đâu*”

Sau lưng chùa là dốc thoải xuống, cỏ mọc thưa thưa, nhiều sỏi đá. Nơi xa là hàng cây thông nối dài, rất nhiều, cao vút, vươn mình lên bầu trời như muốn thoát ra khỏi mọi ràng buộc chung quanh. Gió thổi vi vu, lá lao xao...tạo thành những bản nhạc giao hưởng, hoà điệu,,,,Cổ đứng trước cảnh vật này, không gian trở nên rộng bao la, thênh thang... tôi chợt nhớ nhà thơ Nguyễn Công Trứ mà những năm học Trung học Đệ Nhất Cấp có học đến. Qua những thăng trầm trong cuộc sống, đôi khi ngao ngán tình đời, nhà thơ tâm sự rằng:” *Kiếp sau xin chớ làm người. Làm cây thông đứng giữa trời mà reo.....*”. Còn vài câu sau nữa, nhưng có lẽ hiện giờ, tuổi già rồi, trí nhớ không còn theo mình, nên tự nhiên nhớ đến đây bị khựng lại, cho vui. Xa xa, là mảnh vườn sầu riêng. Cảnh vật thật đẹp, êm đềm, yên tĩnh như hoà cùng cảnh chùa. Tiếng la cười đùa giỡn của tôi, có lẽ là tiếng con nít đầu tiên nơi chùa, làm xé tan bầu không khí thanh tịnh này. “*Không sao, Thầy cho phép chơi mà*”.

Đâu đây, có nhiều tiếng dế đang gáy...Thật là thú vị. “*Chú có nghĩ rằng mình đi bắt dế chơi không? Tui biết bắt dế và chơi đá dế hay lắm. Tôi cũng biết chọn con dế nào đá hăng nữa*” –“ *Không được đâu. Ở chùa không cho làm hại sinh vật, dù là để chơi thôi. Nhưng mình đâu có giết nó hay hại gì nó đâu. Chơi đá dế xong, mình sẽ thả nó!!*” “ *Không được mà., Thầy la chết. Luật chùa cấm à nha.*” Thấy chú nói giọng nghiêm trang quá, tôi biết không được rồi. Tôi sợ nhất là chú rủ đi tụng kinh, phải tính kế trước mới được. “ *Vậy mình chơi cái gì? À, tôi biết rồi. Vây, chơi đuổi bắt nhá.*”

Vừa nói xong, tôi liền chạy trước. “ Dé.é.é.é...!” Chú chạy đuổi theo sau, dù gì chú cũng là còn trẻ nhỏ mà. Đuổi qua lại. Ai bị chụp được thì phải thay phiên đuổi theo người kia. Tiếng la, tiếng hét, cười giỡn vang dậy sau lưng chùa, mệt nhoài. Thỉnh thoảng, bóng dáng Thầy nhìn tui- hai đứa con nít, đùa giỡn, mà không nói một lời nào hết, như vậy có nghĩa là không sao mà.

Tôi và chú sau đó, ngồi nghỉ mệt dưới gốc một cây thông. Tôi nằm luôn ra đất. Áo quần đầm ướt mồ hôi. Gió mát rượi...Một ngày trôi qua mau, êm ả, thoải mái. “ *Này M...! Em có muốn đi tu không? Đi tu vui lắm. Cũng được vui chơi, được đi học, được tụng kinh, ăn trái cây tha hồ hi..hi..Thầy không có khó đâu, còn thương đệ tử hay chú tiểu như tôi nè...Có thấy tôi không và hôm nay đó, hai đứa tui mình rất là vui ?*”.

Nhìn chú Chúc T. Gương mặt chú hiền, có nụ cười dễ thương, nhìn là cảm tình liền. Nhưng khi nhìn lên đầu chú...Ồi chao! Cái đầu cạo láng bóng, dẫm mồ hôi, chỉ chừa lại nhúm tóc dài phía trước. Tôi rùng mình, nói: “ *Không đâu chú. Tôi sợ Ông Phật lắm! Sợ cạo đầu., vội lấy tay sờ đầu. Sợ ăn chay và sợ luôn cả tụng kinh nữa. Bắt tôi ngồi một chỗ để tụng kinh, có lẽ sẽ làm tôi ngủ đã à nha*”. Nói gì thì nói, mục đích là đừng để chú rủ tôi đi tu là được rồi. Sao ai gặp tôi, cũng rủ đi tu vậy hà.

Chú bỗng nhìn lên bầu trời, hướng lên trên cao, vượt những hàng cây thông. Có vài cánh chim bay qua, để rơi từng tiếng kêu nho nhỏ. Gió hiu hiu thổi. Cảnh vật rơi vào yên lặng sau cuộc chiến hò hét giữa hai người: chú và tôi. Vài cánh chuồn chuồn lượn qua lượn lại trên các nhánh cỏ, xa xa vài con bướm chập chờn đôi cánh mỏng. Nếu không có tiếng la hét của tui, thì nơi đây yên lặng quá..

Hình như Chú đâu phải đang thả mộng theo “Hồn bướm mơ tiên”, nhưng gương mặt mang nụ cười hiền từ toả nét chân chất, ngây thơ khi chú nói đến tấm lòng, tâm sự rất bé nhỏ, đơn sơ của chú. Tôi cố ý lắng nghe...con nít mà, nhưng thật ra, cũng hơi nhiều chuyện một chút.

“*M. biết không. Tôi đi tu được mấy năm rồi. Không biết vì lý do gì nữa, tôi cứ thích đến chùa, nghe kinh, gặp Thầy v.v..sau những ngày giờ đi học. Tôi thấy cái không khí yên tịnh này làm lòng tôi nó vui lắm, như mở rộng ra thênh thang. Chùa chỉ có một mình Thầy cùng Sư Ông. Khi ba mẹ tôi đưa đến chùa để tập làm chú tiểu, rồi sau đó được Thầy chấp nhận cho đi tu. Tôi cảm thấy hân hạnh lắm, như mình oai lên, lớn lên trong ngày lễ xuất gia...vui theo từng sợi tóc rơi xuống. Ba mẹ cùng anh chị em tôi*

sự sùi khóc, dù rằng tôi vẫn nghe ba mẹ nói với Thầy, với mọi người...là nhà có phước quá, mới có con đi tu.

Tôi tùm tùm cười, nhìn cha mẹ, nhìn mọi người đến dự lễ xuất gia của tôi. Trong tôi, khoảng sâu thẳm của tuổi thơ, của những ước muốn tầm thường như kẹo bánh, đồ chơi...bỗng chảy tan thành nước đường, bột hay mờ ảo...

Tóc quện theo hơi thở
lời nguyện chọt vang rền
từng sợi từng sợi một
hoá thành biển nguyện vương

tay vung lên thả tóc
lòng nầy, vững bước chân
cúng dường mười phương Phật
hạnh nguyện theo Từ Tôn....

Minh Thanh

Tuổi thơ tôi là thế đó M., tập theo bước chân của Ngài La Hầu La, làm chú tiểu. Tôi học kinh kệ, được đi học văn hoá ở ngoài để mang kiến thức, gồm đủ nội và ngoại điển và ôm nhiều giấc mộng để làm lợi ích cho Phật giáo, văn hoá và con người..."

Tôi vừa ngạc nhiên, vừa ngỡ ngàng nhìn chú. Nhìn gương mặt có vẻ nghiêm trang của chú, tôi biết rằng chú đang nói đến ước nguyện của mình và muốn chia sẻ đến tôi điều gì đó, rất quan trọng lắm. Con người như vậy, sao ước mơ lớn quá, nhưng tiếc rằng, tôi nhỏ quá làm sao hiểu, làm sao biết hết chú nói gì...Chỉ gật đầu cho có lệ, y như rằng mình rất hiểu, nhưng thực ra lại không hiểu chú muốn nói gì, cũng như không có liên quan gì đến cuộc chơi đuổi bắt này. Mặt tôi hơi sụp xuống, nếu chú nói thêm chút nữa, chắc làm tôi ngủ mất.

Giờ chiều tối, Dì tôi chào Thầy về..Tôi được chỉ dẫn chấp tay xá Thầy, cùng chào chú Chúc T. Thầy kêu lại gần, xoa đầu và nói: " Ở đây, con có thích không? Lên chùa ở với Thầy nhé, có Chúc T, làm bạn nữa, vui lắm. Thấy có kẹo bánh nhiều .. nhiều... lắm...." và Thầy cười lớn . Mặt tôi tái xanh mét, nhìn Thầy, nhìn Dì và lắc đầu lia lịa.

Ra về, nhưng lòng vẫn cứ nghĩ đến chú Chúc T., mà buồn buồn. Về Thầy Viên Đức là người Thầy truyền Mật Pháp cho tôi và tôi có duyên lớn, gặp lại Thầy rất nhiều lần trong cuộc đời, cho đến lần cuối cùng trước khi Thầy có cuộc ra đi vĩnh viễn (11.07. Canh Thân). Còn chú Chúc T., thì lần đó là lần gặp đầu tiên và cũng là lần sau cùng, vì chưa bao giờ gặp lại.

Riêng về Thầy Minh T., tôi may mắn được quen Thầy khi cùng học cùng Trường Pasteur. Không biết tại sao tôi lại hay có duyên quen với các vị tu sĩ cũng như được sự diu dắt, chỉ dẫn về Phật Pháp. Dáng người to lớn, trắng trẻo, có hảo tướng và có kiến thức rộng. Tôi cũng học hỏi nơi Thầy rất nhiều về Phật Pháp, cũng như về Pháp văn được Thầy kèm thêm v.v...tựa như hoa trái đầu đời được ươm mộng và mỗi người mà mình được gặp như là mỗi xúc tác cho cuộc hành trình trở về tâm linh sau này.

Những thời gian rảnh rỗi, tôi thường đến Thầy chơi và chỗ Thầy ở là cả một thư viện sách đầy đủ Việt Pháp Anh, nhiều lắm. Tôi hay được Thầy chở đi những chợ sách ở đường Ký Con ở Saigon. Đi qua những dãy sách bày bán, lòng tôi rất xốn xan vì lại là người rất ưa là đam mê sách, đọc sách. Từ nhỏ, tôi có tật đi đâu đều hay kè kè bên mình quyển sách với cái tựa rất là kêu vang tận mây xanh, dù mình thì còn nhỏ, hình như để cho mọi người biết mình là dân đọc sách, không phải thứ giả.



Một lần, Thầy chở đến thăm Giáo sư Nghiêm Xuân Hồng. Trên căn gác của ông, có cả giáo sư Tam Ích. Hai vị này là bậc Thầy và là người nổi tiếng, tôi không ngờ là mình được gặp và nghe những lời đối thoại qua lại của các vị này. Nói với nhau, các vị này hay xưng "toi-moi", ngay cả đối với Thầy Minh T. "Toi- là thầy tu, thì ngoài thông hiểu Phật Pháp, cần phải am tường thêm những trường phái văn hoá khác để đem Đạo vào Đời. Tụi moi- sẽ hướng dẫn cho "toi" viết văn, vì văn là sức mạnh tinh thần ghê gớm lắm, mà người tu sĩ có thể đem văn để tải đạo được, làm ích lợi cho mọi người v.v. và v.v...". Đó là lời khuyên của hai Ông đối với Thầy về

ích lợi của sự viết văn. Tôi cố ý lắng nghe và tiếc thay, lại không hiểu gì hết, vì ăn chưa no, lo chưa tới, đọc viết tiếng Việt còn rất kém, huống hồ nghe đến những đề tài cao siêu quá.

Tôi chỉ cảm thấy mình rất hạnh phúc, bỗng nhiên gặp được những vị Thầy này, và điều rất là thú vị nhất của tôi là còn được thưởng thức chung trà nhỏ- *trà hoa hồng*. Chỉ một chung bé xíu, nhưng nước trà thơm quá, chưa bao giờ được uống cái hương vị như vậy, chỉ tiếc là cái chung quá nhỏ, uống không đủ cho lắm. Phải chi được cả một ly lớn thì hay biết mấy.

Rồi sau đó, còn được chở đến thăm nhà của nhà văn nữ Nguyễn thị Hoàng, người có tác phẩm gây nhiều tranh cãi "*Vòng tay học trò*", ở đường Lê văn Duyệt, Gia Định. Từ những nơi chốn được thăm viếng, nghe, học hỏi v.v...tạo thành những ấn tượng kỳ diệu trong tôi. Lòng cứ nghĩ rằng "*sao mà ông thầy tu này lại quen được nhiều giới văn nghệ sĩ nổi tiếng quá chừng*". Có lẽ những vị đó rất ngạc nhiên vì không biết chú học sinh mà ông Thầy chở theo là ai hoặc cũng chẳng thèm để ý, vì thấy còn nhỏ quá chẳng?

Tất cả như những khúc phim quay lại với những kỷ niệm chất chồng, lòi kéo lẫn nhau, nhưng trong tôi là những hột giống, mảnh đời trong tròng trên miếng đất màu mỡ của tâm. Thời gian trôi qua như dòng suối tuôn chảy, mỗi ngày, mỗi giây phút trôi qua trở thành quá khứ. Tôi cũng chạy theo thời gian lớn lên, đeo đuổi sự học, dù học rất dờ, để mong được cái bằng...trong một xã hội nhiều biến động. Cái bằng trở thành vô cùng quan trọng, có thể đưa đến những điều may mắn hay thoát nhiều trở ngại trong cuộc sống. Nhưng, bạn bè học chung lại thừa thớt dần, nay còn mai mất. Có những việc trước là quan trọng, sau trở thành thường tình khi phải đối diện với những nghiệt ngã của cuộc đời, sống chết bất thường.

Thời gian sau này, tôi có gặp lại thầy Minh T., nhưng nay là người đàn ông đã có gia đình với hai con. Thôi, vậy cũng xong, dù gì cũng là sự lựa chọn của một con người, nhưng trong tôi có sự hối tiếc về Thầy, trước những lý tưởng đem văn tải đạo mà Thầy nuôi dưỡng, mong ước.đã không còn nữa, và trở ngại khác, là vì người bạn đời của Thầy là người theo tôn giáo khác.

*Ánh mắt ngàn xưa réo gọi hôm nay
chân đã bước đi, lòng sao dừng lại
hương tóc mây dài say đắm đời trai
ai gục ngã, mà tim còn hoang vắng...*

Minh Thanh

Tôn giáo nếu được hiểu như đời sống tâm linh, là đường hướng thiện, chỉ dẫn con người sống sao cho đúng con người với đạo đức, với lợi tha, với những gì hữu ích cho mình và người, đưa đến Chân Thiện Mỹ, thì quả là quá tốt. Nhưng nếu tôn giáo được xem là cứu cánh mà mọi người cần phải phục vụ, hướng về, cầu khẩn sự ban ân, cứu rỗi...*mà không giúp khai phóng được bản tâm để làm sáng rực lên chân trời tự tại, giải thoát, không thần quyền*- thì thật đáng tiếc cho nhân loại và cho chính con người đang hành đạo. Do đó, khi tôn giáo tự nhận mình là duy nhất, và tất cả mọi hiện hữu của các nền tâm linh khác là sai lạc, cần phải qui phục, thì tự bản chất đã là sai, quyết đoán, thần quyền.

Có nhiều người nói rằng đạo nào cũng vậy, cũng dạy người làm việc thiện, tránh ác. Chúng ta không đi sâu vào đề tài này, dù biết rằng quan niệm đó rất là sai lầm và phiếm diện, vì những người nói câu đó, thực ra, chưa nghiên cứu sâu vào nội dung, bản chất của từng tôn giáo. Tuy nhiên, từ cái nhìn phiếm diện đó, thử hỏi rằng nếu đạo nào cũng vậy, tại sao lại bắt phải đổi đạo như chúng ta thường thấy xảy ra, mà không phải để đạo ai nấy giữ. Như vậy, thì đó đâu phải là tình yêu thực sự giữa hai cá nhân? Vì tôn giáo đã cố ý chen vào để làm cho có sự ngăn cách giữa hai kẻ yêu nhau từ khởi đầu. Tuy nhiên, thường là những người theo đạo Phật chịu hy sinh, tương nhượng, vì nghĩ rằng tình yêu, chính tình yêu chân thật sẽ đem hai con người khác phái xây dựng được ý nghĩa sống đẹp trên cuộc đời làm người, chứ không phải là vì tôn giáo đó đúng.

Còn nếu đi sâu về nguồn gốc, giáo lý, phương pháp tu hành, cách nhận thức về con người, về mọi pháp như cây cỏ, những sinh vật khác, về nhân sinh, về vũ trụ thì hoàn toàn khác biệt sâu xa.

Tôi biết Thầy vẫn giữ trọn được đạo và niềm tin, nhưng sự khó khăn vẫn trải dài, sau khi có những đứa con. Đời sống vợ chồng dù là cùng tôn giáo, đã có nhiều vấn đề đối diện, huống hồ là khác tôn giáo, khác niềm tin v.v...nơi chốn mà Thầy đã có thời gian dài được hun đúc, nuôi dưỡng. Cho nên, sự đau khổ chập chờn ẩn hiện trên gương mặt của Thầy được nhìn thấy rõ, một sự hụt hẫng của cuộc sống?

Như vậy, có nghĩa là Thầy Minh T, ngày trước không còn nữa, mà trở về với đời sống thế tục như chúng tôi. Tuy nhiên, ai cũng có một cuộc đời để sống, dù bất cứ ai và khi đã có đời sống bình thường, ta có thể chọn bất kỳ hình thức hay lối sống nào thích nghi cho cá nhân hoặc gia đình mình. Nhưng, đối với người tu sĩ thì có lối sống riêng, thoáng rộng hơn, ít bị ràng buộc để có thể phục vụ tha nhân theo lý tưởng giải thoát, tự tại v.v..., ngoại trừ các chướng ngại, nghiệp lực quan trọng mà con người ai nấy cũng đều mang nặng hay nhẹ, đó chính là tâm thức mà chính tự người đó cần vượt qua.

Đời sống của tôn giáo đưa anh có vị trí riêng biệt, được quý kính, tôn trọng, nhưng khi trở về đời sống trần tục, có nghĩa là chấp nhận những qui luật của nó, trong năm trước, với hỷ ngộ ái ô bất thường. Đời sống mà con người thường tục vốn sống với sự kiêu hãnh, nhưng cũng tràn đầy gian nan, mà Đức Khổng Tử cũng phải kêu lên rằng: “*Vi nhân nan!*”. Vâng, làm người khó thật, dù biết rằng muốn thân người khó được và mạng sống thì mong manh, vô thường.

“*Những muốn vươn lên trời cao rộng. Gió thổi vô tình luy bước chân...*”. Tôi không muốn nói đến duyên nợ, đến nghiệp lực, nhưng mà muốn đề cập đến con gió nào đã thổi có sức mạnh làm ngã gục được một con người mang nhiều lý tưởng vượt lên cao, đó là mái tóc mơ huyền như mây trời trôi nổi, là ánh mắt có chiều sâu thăm, là đôi môi réo gọi tin yêu, là chiếc mũi mây ngàn sương gió hay là nụ cười kêu gọi, tìm đến hoặc vóng dáng làm rung động con tim?. Rất nhiều những con người mà tôi đã may mắn gặp, quen biết với bao nhiêu là mộng ước, nhưng tất cả không thành hình, buông xuôi theo dòng đời đưa đẩy. Tôi không nói rằng là khi đã có gia đình thì tất cả những ước nguyện, lý tưởng đó bị đổ vỡ, biến mất trong tâm tưởng của những con người hoặc không thực hiện được, nhưng thực ra, rất là khó và vì cuộc sống tự biến thành một hình thái khác, nếu đó là cuộc hôn nhân tốt, nhìn hướng tới, chia sẻ.

*một thoáng nhìn nhau, mây trời dừng lại
lòng bồi hồi mong ngày tháng qua mau
cho nhung nhớ thấy một chút gọi là
qua đêm thức trắng, mong trời mau sáng (Minh Thanh)*

Có nhiều người nói rằng “*tình yêu là khởi đầu hay sinh phát từ tâm bồ tát*”, tôi nghĩ câu nói này cần có sự suy nghĩ, xét lại...

Tình yêu là một tình cảm mãnh liệt lôi kéo đôi con người khác phái đến gần nhau, khi gặp thuận duyên thì êm đềm như dòng suối chảy, nhưng khi gặp nghịch cảnh, thì chính thứ tình cảm đó như sóng cuộn nổi dậy chống lại, đối kháng bất cứ mọi cản trở. Chúng ta đã bắt gặp những hy sinh thơ ngây của những chàng trai sẵn đón người con gái, mưa hoa tới tấp, dầm mưa dãi nắng, quần áo ướt đầm mùi hôi.. hay là gì khác nữa để chứng tỏ tấm lòng, tình yêu. Hoặc của những cô gái với những trạng thái tâm lý của nữ tính, nước mắt, giận hờn v.v...cũng chỉ để biểu lộ tình cảm gái trai. Có phải chăng sự nhớ nhung, suy nghĩ đến người khác và cố ý làm cho người *khác vui lòng, có hơi hướng như sự hy sinh, vì người, làm cho nó có chút gì vị tha, hướng về người khác với tâm tình hy hiến?* Nhưng, đứng ra, qua những hành động đó, thì cũng chỉ là sự mong ước được bận tâm, chú ý của người khác, để đi đến sự kết hợp giữa hai người.

Theo Dịch học :”*vạn vật bồng âm công dương*”, cho nên, sự kết hợp của đôi nam nữ vừa là *hòa hợp*, vừa là *phức hợp*, thể hiện bản chất *tĩnh và động, vận động và phản động, mâu thuẫn để tồn tại, làm sinh sinh hoá hoá trong tất cả hiện tượng của vũ trụ.*

Có người từ sự kết hợp này, thay vì nhìn nhau để ...thì lại cùng nhìn về một hướng, tạo hạnh phúc và làm ích lợi cho mình, gia đình, xã hội. Nhưng, cũng có người lại hoang phí đời sống cho những thú vui vị kỷ, cho riêng mình qua những phóng tâm.

Quan niệm của người tu hành nhìn con người thế tục rất khác xa với cái nhìn của con người với đời sống bình thường, vì chính người này- con người thế tục, đó chính là đời sống toàn diện của thân và tâm sinh lý của họ.

Trên căn bản, người tu hành quan niệm rằng cái thân năm uẩn là do sự duyên hợp tạo thành, nên tự bản chất là vô thường, không tự tánh. Cho nên, con người cần phải nhận thức rõ để không tham chấp, đắm say thân xác, mà cần phải tu hành để chuyển hoá tâm, và giải thoát khỏi mọi ràng buộc, tham chấp và được tự tại giải thoát. Vì rằng, gia đạo mà người tu sĩ mang nặng là: “*Cà sa là vợ, đạo bồ đề là con*” (cà sa vi thể, bồ đề vi tử), và khuyến tấn mọi người nên dụng công tu để thoát khỏi luân hồi sanh tử và do đó, tạo nhiều cơ hội tu cho mọi người như mở khoá tu, thuyết giảng v.v...như sứ mạng độ sinh.

Còn con người trần tục là con người sống với...với vợ, với chồng, với con cái, với xã hội với lễ nghi, ràng buộc chẳng chịt v.v...và quan niệm rằng, cái thân xác này có giá trị của nó, dù là vô thường. Cái ăn, cái mặc, cái tóc, cái vóc dáng, cái nghề nghiệp, địa vị, danh vọng, vinh nhục thăng trầm ...là sợi dây đeo, ghì kéo đời sống con người trong đời sống thường nhật. Họ sống trong lòng của những *tục đế* và nhìn đến *chân đế*.

Chính nhiều biến động trong đời sống với những khổ đau, vắn nạn và biết bao nhiêu điều không thể giải thích được, đưa con người đi dần, tìm đến tôn giáo v.v...không chỉ để giải quyết những vấn đề của đời sống, của nội tâm, mà còn còn là một sự sống đầy đủ âm tinh giữa *đạo* và *đời*.

Có nhiều tôn giáo nói rằng:” *Hãy tin đi thì sẽ được cứu rỗi*”, thật là giản dị, nhưng lại là điều họ không thể tin được. Làm sao có người có thể giải quyết được nghiệp lực của mình, khi chính họ cũng bị ràng buộc, vướng cháp? Khi cuộc sống là bất toàn, khi con người với những hành vi không thiện, thì đương nhiên, nghiệp lực đã tự chiêu cảm để có những quả tương ứng với những hành động đó, như viên đá ném xuống hồ nước, và từng vòng tròn lan xa, vọng về, cập bến. Không ai có thể cứu rỗi cho ai, trừ chính người đó phải nỗ lực tu hành, chuyển hoá.

Thế kỷ 21 đã đưa con người qua một giai đoạn cực kỳ thăng tiến về đời sống vật chất, thông tin, khoa học kỹ thuật....đó chính là những thần thông diệu dụng do chính con người tạo ra như một phương tiện phục vụ cho con người, đồng thời qua đó, con người có thể có thời gian rảnh rỗi hơn để hướng về đời sống tâm linh, hướng đến tha nhân trong môi trường “*tương duyên tương sinh*”. Nhưng, do vì tham chấp, vì bị chi phối bởi khát vọng sở hữu, làm cho tất cả như đi ngược chiều, là vì chính các phương tiện do con người tạo ra, lại trở thành cứu cánh mà mọi người ai nấy đều muốn sở hữu, nhân chấp lên thành cái “*ngã pháp*”. Sự đau khổ cũng từ đó cũng lan rộng đến mọi nơi do xung đột, do tranh giành, thủ lợi.

Con người với gia đình, cũng là con người hiện hữu trong bối cảnh đó. Dù là người có theo Đạo Phật hay không, ai cũng hiểu và biết rằng con người với chủng tử nghiệp lực mượn nhân duyên hoà hợp của cha mẹ mà thành hình, đồng thời cũng nhận thức rằng thân người do năm uẩn tạo thành, nên không tồn tại vĩnh viễn, thường hằng. Dù cố ý chạy trốn bằng những huyền thoại đi nữa như sẽ được sống đời đời một nơi, một cõi nào đó, cũng chỉ là một ảo tưởng, một hy vọng. Chính con người phải tự giải quyết vắn nạn này để làm nên cuộc hiện sinh nhân bản.

Chúng ta từng nghe nhà văn và triết gia André Gide nói rằng:” *Mặc dù bị đau đớn oằn oại, tôi vẫn thương yêu cái trần gian đầy đau khổ này*” (trong Khung Cửa Hẹp) như một chối bỏ quyết liệt một thế giới ảo ảnh nào đó, được hứa hẹn, ban cho...và ông muốn đặt lại nền tảng triết học lãng mạn cho con người với “*cái khả hữu*” của nó. Đó là đời sống tâm linh do chính con người tự quyết định cho chính cuộc đời mình, qua sự chuyển hoá nội tâm, con người sẽ đứng lên làm người đúng nghĩa với một tâm thể trong sáng, vững vàng trước những biến động do đời sống, do xã hội hay do tập khí nhiều đời nhiều kiếp.

Bởi vì đó là thân phận kiêu hãnh, nhân bản của con người trên cuộc đời ô trược này, cần phảo tạo dựng cho cuộc sống có ý nghĩa tốt đẹp, thân tình.

Đó cũng chính tư tưởng Phật học- một nhận thức về cái khả hữu tính, về thực tại, về Tánh Phật có trong mỗi người. Thực tại màu nhiệm này không thể tìm thấy bất cứ ở đâu, mà chính trong mỗi con người. Theo quan niệm của đạo Phật, con người có thể là Phật, là Thánh nhân, là trời, người hoặc là những gì thấp kém nhất trong sáu nẻo trầm luân v.v...tùy thuộc vào hành động thiện hay bất thiện, hay vào những cách chuyển hoá tâm linh của chính mình, *ngay bây giờ và ở đây*. Tất cả bắt đầu từ sát na hiện tại. (Chúng tôi sẽ đề cập đến 3 Tông phái như Thiền Mật Tịnh về quan niệm này, trong bài viết “*Nhật dẩu thời gian*” của Chủ đề : Con thuyền chõ trắng ra biển cả).

Vâng, bây giờ và ở đây. Tất cả mọi nhiệm màu đều khởi đầu từ sát na này, đó là một phép lạ mà con người tạo ra trên mảnh đất tâm của mình.

*giật mình chợt thấy ngày qua
bên ta, ta vẫn ngồi yên sơn hà
vi vu gió thổi là đờ
hàng cây hong gió, muọt mà từ tâm....*

Minh Thanh

Nếu chúng ta không dừng chân để nhìn lại mình, mà cứ rong chơi trong cuộc đời này, có nghĩa là chúng ta ôm vào mình những duyên nghiệp cũ, làm bung xung ra những duyên mới, chần chịt, đẩy chúng ta ra khỏi chính con đường mà ta đã chọn để đi. Có một lúc nào đó, ta sẽ hỏi lại rằng đâu đúng là con đường thực sự mà ta phải nên đi, trong lúc đang bước trên con đường đó với sự vô hồn...

Không ai có thể giúp chúng ta thanh lọc, giải thoát được những nghiệp báo hay phiền não chướng trong tâm. Không ai có thể ban phước, tạo cho chúng ta đời sống an lạc, hạnh phúc...Không một ai có thể làm điều này, *trừ chúng ta*. Nếu chúng ta không biết thực hành, quán chiếu lại mình và sống thực với Tánh giác đó.

Cho nên, cần phải làm cho tánh giác hiển lộ, thì kiến chấp, bảo thủ, ích kỷ, kỳ thị, ngã mạn v.v...sẽ vắng mặt, như thắp lên ngọn đèn giữa đêm đen, bóng tối sẽ biến mất. Tánh giác không phải là sở hữu riêng của một người nào, không phải chỉ dành cho các tự viện hay bất cứ một nơi chốn nào, nhưng là trong mỗi người chúng ta.

Dù cuộc sống của chúng ta ra sao, trong dòng đời đa dạng này, và dù mỗi ngày vô tình hay cố ý, tạo ra những nghiệp lực khiến cho chân tánh bị che lấp, thì tánh giác hay Tánh Phật vẫn có mặt, luôn luôn hiện diện, chỉ chờ cơ hội khi chúng ta thức tỉnh, quán chiếu lại nội tâm thì vũ trụ cuộc đời đã thay đổi..như dòng điện nằm trong sợi dây điện, ẩn tàng và chỉ chờ khi đủ nhân duyên như bật công tắc điện lên, thì đèn sẽ sáng.

*một bữa trưa, trời êm ả
có đĩa tàu hủ kho nấm.
tô canh xà lách soong nóng hổi
chén cơm trắng dẻo và đôi đũa
cúng dường lên Phật tâm
tôi ăn thông thả
một mình để nhìn lại mình
có gì đâu phải vội vàng
một chú kiến nhỏ mon men lại gần
cũng có người bạn đây rồi
nói gì, sao tôi không nghe
à, đúng rồi, không cần lớn tiếng
sự im lặng vô cùng
đây là bữa cơm thịnh soạn
tôi đang ăn....*

Minh Thanh

Tất cả khởi sự từ con người, từ mỗi đơn vị cá nhân, từ cái cộng đồng bé nhỏ là gia đình, nhân lên và lan rộng. Đóng góp cho sự vững chắc, yên ổn của xã hội, phải đặt nền tảng trên và từ gia đình. Gia đình không vững, không đạo đức, mất gốc, mất hướng đi v.v...để nuôi dưỡng nên những đứa trẻ bệnh hoạn cho xã hội, vì mỗi người là một đơn vị trong tổng thể, vừa có trách nhiệm vừa có hưởng lợi trong xã hội con người theo tinh thần tương duyên tương sanh.

Hãy nhìn lịch sử nhân loại thì rõ, khi những cá nhân tự có nhiều mâu thuẫn, nhiều vấn nạn thì sẽ làm cho xã hội không ổn định, làm lung lay mọi gốc rễ tinh thần. Khi giá trị tinh thần bị xem thường, đạp đổ ...sẽ tạo thành một khủng hoảng, bất an cho đời sống con người dù rằng được bao phủ mọi ảo sắc vật chất đầy đủ.

Làm sao cho mọi người ý thức được giá trị của đời sống tâm linh, nhận thức sự tương duyên tương sinh của các pháp, qua cái quan niệm cái thân xác như một giá trị thì giá trị đó phải có hưởng thượng, đến Chân Thiện Mỹ, đến con người, đến đồng loại. Đó cũng là lúc tiếng nói của tôn giáo xuất hiện, đóng góp. hướng dẫn đường đi của nhân loại đến bờ giải thoát, an vui..

Xu hướng của con người hiện nay là tự do cá nhân, hưởng thụ vật chất, nhất là đời sống càng văn minh tiến bộ bao nhiêu, thì mọi vấn nạn làm đau khổ con người vẫn là bị chi phối bởi si tham sân.

Trong khi đó, tự do của Đạo Phật là do chính những con người qua phương pháp chuyển hoá tâm, thoát bỏ được gọng kềm của ba độc tố- si tham sân- nên được giải thoát, tự tại và tự do không bị chi phối bởi những vọng tưởng điên đảo. Vì không nhận thức rõ được hết hướng đi này, nên chúng ta đã xử dụng hết 72 phép thần thông của Đại Thánh Tề Thiên để sáng tạo, sản xuất và tự tham đắm vào,

như người đang bước đi thấy có bóng mình, cho rằng đó chính là mình, quên rằng chỉ là bóng. Cái nhảy “Cân đầu vùn” đã vô tình hay tham chấp, làm cho khoảng cách giữa vọng và thực tại xa cách, gây đau khổ, đổ vỡ, vì chệch hướng, không quân bình giữa hai thành tố tâm linh hay tinh thần và vật chất. Vì thế, nên cần phải có cái vòng Kim Cô của Bồ Tát Quan Thế Âm ghi kèm lại. Đó là đời sống tâm linh Phật giáo qua biết bao nhiêu là phương tiện độ sinh, qua biết bao nhiêu là pháp môn mà mỗi một pháp môn là cả trời tâm, là tấm lòng của Đức Phật, để làm thể hiện Tánh Giác, sáng lên Trí Tuệ-Từ Bi.

Biết bao nhiêu phương tiện đã có để tạo cho con người có được đời sống tương sung túc đầy đủ vật chất, nhưng khổ đau, tâm bệnh vẫn còn đầy, vì chúng ta bị đánh mất mình trong các phương tiện đó.

Cuộc chuyển hoá tâm linh của Phật giáo là những bước chân trên mặt đất, trên trần gian này, qua Giới-Định-Tuệ, qua cuộc sống thực. *Đừng bao giờ cho rằng phải ở nơi chốn nào đó mới là tu, mà tất cả mọi nơi chốn đều là tăng thân, là giáo thọ, là chất liệu để nung đốt, trui luyện được sự tu tập, mới chuyển hoá được tất cả mọi nội kết trong thân-tâm sinh lý của con người. Đừng biến Đạo Phật bằng những danh từ rỗng, kêu to, cao vút trên “hình nhi thượng” để rồi chúng ta bị vong thân, lưu đày trong vọng tưởng, không thấy được Tánh Phật, mà thấy ngã chấp tăng trưởng, dầy đặc v.v...Chúng ta từng thấy có nhiều người quá cố chấp cho là pháp tu này hay, pháp môn kia thấp kém v.v...mà không hiểu hết được bản chất thực của phương tiện thiện xảo đó cũng như cho là mình đạt được những gì đó qua ảo tưởng, vọng tưởng...tại nơi chốn nào đó, nhưng khi về với gia đình, với những người chung quanh thì tất cả những tập khí cũ vẫn còn dầy đặc, chưa xả bỏ được, gây đau khổ thêm cho người thân cận.*

Nói Đạo Phật là cao sâu, vi diệu, có giáo lý cao thượng, có pháp tu tối thắng v.v...nhưng nếu chúng ta không tạo được một nhận thức đúng đắn, sự hiểu biết về giáo lý, pháp hành, thì gốc rễ của sự chuyển hoá không có, mà chỉ thuần là đức tin, rất là nguy hiểm. Tất cả những ứng xử, hành hoạt...như nêu trên, chỉ là một quá độ, một sai lầm khi thực tập, cần nhận chân loại bỏ, chuyển hoá, vì Đạo Phật là đạo Sống, đạo Chuyển Hoá bằng sự tu tập trong từng sát na một, ở bất cứ mọi nơi chốn.

Có như vậy, đạo Phật mới khởi sắc thực sự bởi những người con Phật thực tu, dù là với cái gia đình có vợ chồng, con cái đùm đê. Chỉ có con người nhận thức rõ đường đi, áp dụng nó để chuyển hoá trong tâm mình, thì sự sống mới thật kỳ diệu, phong phú vì sống thật tâm với mọi người.

Chúng ta đều biết đời sống gia đình rất phức tạp, nếu không có đời sống tâm linh đi kèm sẽ bấp bênh. Tình yêu có thể nồng cháy, hạnh phúc có thể tràn đầy, đôi tay có thể giang rộng âu yếm v.v...nhưng khi tâm bất an, lòng nghi kỵ sân hận bùng nổ, ái ngữ không còn, còn chẳng chỉ là đồng tro tàn còn lại sau trận bão lửa phiền não, sân hận, làm di chứng cho mình, cho các thế hệ sau.

Nếu không có sự tu tập, chúng ta khó có thể chịu đựng được những vấn nạn phi lý. của đời thường. Nhiều khi cái thiện cũng bị coi là cái ác. Ví dụ: bạn là người không biết uống rượu hay đánh bài v.v...nhưng khi đi chung với những người có khuynh hướng ham chơi như vậy, nếu bạn không tham dự vào cuộc chơi thì chính bạn là người ác, cản trở v.v...vì họ là số đông. Sự sống đạo đức có khi bị coi là đạo đức giả v.v.... Điều thật trớ trêu như vậy, có lẽ ai nấy đều biết.

Cho nên, bốn pháp tu hành như: Bồ thí, Ái ngữ thì tương đối có thể hy sinh làm được, nhưng Lợi hành, Đồng sự thì thật là cuộc chơi nguy hiểm, kỳ thú vì đôi khi mình đánh mất cả mình trong những dữ kiện liên hệ. Thật là khó khăn, nó đòi hỏi con người thường tục, chuyển tu cần phải miên mật, phải mang tâm bồ đề, tuệ giác để quán chiếu để chuyển đổi, nếu không, thì có thể đây là đòn bẩy để đưa hành giả vào tròng.

Trên căn bản, gia đình là bước đầu nuôi dưỡng đời sống tâm linh của con người. Sự hy sinh, săn sóc, bảo bọc, nuôi dưỡng của người cha làm làm mẹ cũng là chất liệu đầu đời để học hạnh từ bi hỷ xả, hạnh nhẫn nhục v.v... Mỗi cá nhân nếu mà được chuyển hoá, chúng ta sẽ không cảm thấy bất an, cô độc trên bước đường đi hành thiện cho tâm, cho người, trừ trường hợp chúng ta không dụng công, cố gắng, tinh tấn v.v...Tập cho mình có những quán tinh tốt, thiện hạnh, thì sẽ loại trừ được những tập khí để thanh tịnh tâm của mình.

Chúng ta có điện thoại, có internet, có đầy đủ các phương tiện truyền thông để đi ra ngoài thế giới bao la, tiếp xúc với biết bao nhiêu người và lấy làm hãnh diện, vui sướng v.v...Đánh mất luôn mình trong ngoại cảnh hấp dẫn, vì luôn bị chi phối với những phương tiện đó. Khi đã quên đó chỉ là phương tiện để học hỏi, để tạo sự tu tập nghiêm chỉnh, thì tâm chúng ta sẽ trở nên hoang vắng, trơ trọi v.v...để bị dẫn đi kiếm thần tượng, vọng ngoại với những gì không thực, ảo tưởng, vọng tưởng...vì đó là điều không thực, giả danh, điên đảo, không là của mình và làm cho chúng ta trở nên xa lạ, lạnh lùng, cách khoảng với những người chung quanh, dù là thân nhân, là ruột thịt của mình.. Thử hỏi lại mình, có bao giờ chúng ta thực sự muốn tìm cách “connect”, nối liền những phương tiện đó với Đức Phật, với Phật

tâm của mình, để sống, để dụng công, để tạo thêm năng lực yêu thương và tự tại v.v..để từ đó, sống chan hoà, an ổn với mọi người với tâm hồn thanh thoát, chân chất? Tâm Phật hay Đức Phật trong tâm của chúng ta luôn luôn mở rộng tầm tay dẫn dắt, đem trí tuệ sáng soi, đem từ tâm chia sẻ.

Trong gia đình, tôi là người rất vụng về trên mọi phương diện, nên đôi khi cũng cảm thấy mắc cỡ. Đừng bao giờ nói tôi nấu cơm, vì không bao giờ tôi có thể canh xem như là bao nhiêu người ăn thì phải nấu bao nhiêu gạo. Mỗi lần nấu cơm cho 4 người ăn, thì nồi cơm được tôi nấu thường là có thể dư cho 7-8 người ăn. Có lẽ, do lúc thời còn sinh viên đi học, chật vật với miếng ăn nên ảnh hưởng đến giờ chạng?

Hút bụi nhà cửa ư? Có lẽ vì thường quán chiếu tâm mình, cần phải lau phát mỗi ngày như lời dạy của Ngài Thần Tú, để làm cho tâm trong sạch, thanh tịnh, không vướng bụi...Cho nên, cứ thấy trong nhà đâu đâu cũng có bụi, cần phải phát, phải lau, phải chùi rửa, nên nhiều khi làm trò vui cho gia đình.

Cái tật kể nữa, là tôi hay giành rửa chén, dù ở nhà không ai cho tranh giành hết. Ôi chao! Sau một bữa ăn, nhiều khi với đồng nồi niêu xoong chảo, chén bát, thìa muổng quá chùng chùng, cao như là núinhưng sao rửa một hồi lại hết, sạch sẽ, tất cả đều sạch sẽ, gọn gàng. Từ những sự việc nhỏ nhặt thường ngày, tôi chợt nhận ra rằng: sau lớp bụi trần, phong sương của đời sống, qua bao nhiêu kiếp luân hồi, thay hình đổi dạng và có mặt ngày hôm nay, nhưng với sự kiên trì miên mật tu hành, đem những lời Phật dạy dụng công, chuyển hoá tâm, thì chắc chắn rằng tất cả tập khí đã lôi kéo con người trầm luân sẽ từ từ mất, không còn nữa, vì tất cả chỉ là giả hợp, vọng sinh. Chúng ta sẽ khám phá ra rằng, như lời nói của Lục Tổ Huệ Năng “ *Nào ngờ bản tánh vốn thanh tịnh, vốn tự đầy đủ, vốn bất sinh bất diệt, vốn không lay động, vốn sinh muôn pháp*” (*Pháp Bảo đàn Kinh*).

Trong bài “Độc Âm” viết năm 2006, khi cuộc đời xảy ra nhiều biến động, gây đau khổ đến, tôi chợt giật mình, thấy rằng mình đã lẩn chuyễn theo nghiệp, buông lung theo nổi truan chuyên của thân phận, của kiếp người, nên lòng có nhiều nỗi xót xa, hối hận và tự đáy lòng chợt thốt lên:

“ *Hồi tưởng lại cuộc đời. Quá khứ của kiếp người, tôi không biết được. Chỉ biết hiện tại, từ thưở bé đến nay, đã qua bao nhiêu cuộc phong trần. Đạo Phật chỉ cho con đường để nhìn lại, quán chiếu vào tận chiều sâu của tâm. Tôi chợt dâng lên nỗi niềm thống hối, vì nhìn thấy mình mang quá nhiều tội lỗi.*

Từ “ *Ngã niệm tự từng vô thi kiếp. Thất viên minh tánh tác trần lao. Xuất sanh nhập tử thọ luân hồi...*” đến lời kinh sám hối, có câu: “*Nhược tự tác, nhược giáo tha tác, kiến tác tùy hỷ*” hay “*Tội từng tâm khởi từng tâm sám v.v..*”. *Thân miệng ý của một con người, thật khó mà kiểm soát hoàn toàn, phải qua nhiều thời gian tu tập, nhìn lại. Những dòng chữ này như lời bộc bạch của chính tôi đối với tất cả mọi người....Từ Thầy Tổ, Tổ Tiên, Ông bà, cha mẹ, vợ con, họ hàng, anh em, bà con quyến thuộc, hoặc những người mà tôi đã gặp trong cuộc đời, bất cứ ai, già trẻ lớn bé, nam hoặc nữ, người đang còn sống hay đã mất v.v...nhưng vì vô minh hoặc ích kỷ, nghĩ lợi mình, nên vô tình hay cố ý, biết hoặc không biết, có hay không có tính toán mưu mô, tham lam, độc đoán, hoặc vì bất cứ lý do gì...xin tất cả hãy hoan hỷ tha cho tôi và xin cho tôi được đề đầu sám hối.*

Còn tất cả những lỗi lầm nào của bất cứ ai đối với tôi- dù vô tình hay cố ý- trong cuộc đời này mà tôi đã gặp hoặc sẽ gặp, có làm cho tôi đau đớn, khổ sở v.v..đó cũng là những nghiệp chướng mà tôi đã gây ra, cũng xin cho tôi được cúi đầu và nói lời sám hối.

Đây là lời sám hối thật sự bộc phát lên trong tâm, trong giờ phút này. Cuộc đời quá vô thường, chỉ sợ rằng tôi không viết lên những dòng chữ này để xin lỗi, xin sám hối...tôi sợ lại không có cơ hội như trong hoàn cảnh ngày hôm nay, khi nhìn lại mình và tâm chợt nhận, phơi bày ra trước mắt. Sợ rằng chỉ một chút nữa, khi rời khỏi đây, lại quên hết mọi lỗi lầm và rồi thì mọi chuyện lại như cũ.

*Viên đá sỏi bồng nói lời sám hối
Đã bao đời, người ngồi đón sao rơi
Đôi vai trần, gánh nặng, con đường xa
Hào quang vẫn ươm tâm lời mẫu nhiệm...*

Minh Thanh



Nhờ tâm Bồ đề, nhờ tấm lòng vực dậy trong miền mật của Giáo pháp, tôi đã đứng dậy. Vâng, Tâm Bồ đề là một tấm lòng to lớn vì diệu mà Đạo Phật cung cấp cho con người, mà mỗi người cần phải sáng tạo để vì lợi ích cho chính bản thân, gia đình, xã hội và con người. Vì tâm Bồ đề như tên gọi được đến từ sự tu tập, quán chiếu, chuyển hoá tâm làm tuệ giác sáng tỏ, tâm từ bi hỷ xả nảy sinh, qua đó, lòng tham dục, vị kỷ biến mất, và sẽ giúp cho hành giả, người dụng công tu tập sẽ an nhiên, tự tại trước những khổ đau xảy tới.

Theo tin tức ghi nhận, vừa qua ở Nhật bản, có nhiều nhà sư Phật giáo đi vào quán bar rượu để trình diễn thời trang và truyền bá Phật Pháp. Chúng ta thấy cảm phục tấm lòng hoằng pháp của các nhà sư này, nhưng tự nó, dữ kiện vừa nêu cũng nói lên một nỗi bế bàng, chua xót nào đó. Phật giáo tại Nhật bản trước thập niên 1960 là một nền Phật giáo phóng khoáng, rục rờ bởi nhiều Tông Phái, đã đi cùng với dân tộc Nhật bản qua ngàn năm lịch sử, vượt bao nỗi thăng trầm.. Có nhiều nhà nghiên cứu, hành giả v.v..về Đạo Phật đều mong qua Nhật bản để tu học về Thiền Mật Tịnh v.v.. Tông phái Nhật Liên rất là hưng thịnh, tất cả đóng góp vào đời sống tâm linh của dân tộc Nhật song hành với Thần đạo, giúp cho Nhật bản phú cường, hưng thịnh. Nhưng khi đời sống vật chất quá đầy đủ, đôi hia vạn dặm muốn đi xa, dung những giá trị tâm linh phục vụ cho kỹ nghệ, thương mại mà không áp dụng để chuyển hoá tâm linh thực sự, không phổ cập giá trị an lành này đến từng người, từng gia đình v.v... đã khiến cho xã hội hiện nay bị đói nghèo chất lượng tươi mát, thiếu giá trị của tâm linh Phật giáo và đưa đến tình trạng này, không biết hậu quả sẽ ra sao?

Chúng ta sợ rằng đến một lúc nào đó, chùa chiền, Thánh tích Phật giáo chỉ là nơi vắng cảnh, du lịch như từng xảy ở nhiều nước khác, và con người lại dễ dãi, buông lung, phiêu lưu, vong thân, thần phục cho thần quyền với những hứa hẹn hảo huyền, không thực.... thì đó chính là sự thiệt thòi lớn cho nhân loại.

Vẫn biết “ *Nhất kiến tài tình thiên cổ lục*”, nhưng tôi vẫn thích câu nói của Nguyễn Du: “*Trường kiếm quây thu phong*” có chất lãng mạn, thanh thoát nào đó, như tấm lòng của người con Phật, mà chúng ta có thể nhìn thấy trong từng những con người Việt Nam, với những bà mẹ hy hiến cả cuộc đời vì chồng vì con, với những người cha trang nghiêm, tươi mát làm gương sáng dẫn đường cho thế hệ hiện tại và mai sau.

Hãy đi vào đời, tập cho chính mình và mọi người sau khi tham dự những khoá tu học, khóa thiền định, nhập thất v.v... thì hãy đem những gì học được, thu thập được v.v... từ những nơi chốn nhập thế đó, mà đi vào đời. *Đó là mỗi người tự đem Đạo Phật vào cuộc đời, tỉnh thức ở mọi nơi chốn và đó cũng là, giá trị tích cực cao thượng của Phật giáo trong dòng sống của nhân loại.*

Với Tâm bồ đề là nội lực, là pháp mầu thường nhật, đơn giản trong các sinh hoạt thường nhật của mọi người như ăn uống ngũ ngũ *đúng nghĩa*, mà sự đơn giản, bình dị tầm thường này bao hàm cả một đời sống nội tâm phong phú, có sức vạn năng chuyển hoá tâm hướng đến thanh tịnh, an lạc.

Chúng ta không cần phải cầu kỳ, phải tu ở nơi chốn nào đó v.v... và không về nhà được những lợi lạc nào hết sau khi đã trả lại hết cho nơi đó. Đời sống đã quá nhiều đau khổ rắc rối rồi, đâu cần thêm những gì rắc rối, phức tạp nữa.

Cho nên, tâm bồ đề làm cho chúng ta hành xử, ứng dụng nơi cuộc đời bằng *tùy duyên bất biến mà bất biến lại tùy duyên* để tự làm tăng thân cho mình, hoà bình cho con người, với những người thân, cộng đồng đang sống và với xã hội nói chung. Đó là tấm lòng cao đẹp, vì diệu hay một phép lạ do tự tâm ứng biến qua sự tu tập thường ngày, do sự chuyển hoá vi tế. *Đó là yếu tố căn bản, cần thiết, quan trọng mà con người mang tấm lòng có thể đóng góp cho con người, xã hội hiện nay trong cơn bão lửa của hận thù, vong thân trên những si tham sân.*

Qua bao nhiêu biến động của xã hội, tinh thần, nhưng lòng người Phật tử Việt Nam vẫn không thay đổi, bền chắc như kim cương vì trui luyện qua hương liệu Tánh Không, sắc son với Đạo Pháp, chia sẻ với mọi người bằng tấm lòng chân chất, vì hiểu rằng mình tu là tu cho mình, cần chuyển hoá tâm thanh tịnh để làm lợi ích cho mình, cho gia đình và xã hội. Còn tất cả những biểu cảnh chỉ là những bung xung của đời sống, không cần thiết, không ích lợi cho đường tâm linh.

Qua bao nhiêu thăng trầm của kiếp người, qua bao sự đổi thay của cuộc sống, đôi khi muôn vàn gian nan để thích ứng, đương đầu với mọi bất trắc, nhưng tấm lòng của người làm cha làm mẹ Việt Nam vẫn sáng ngời, là tấm gương mầu nhiệm cần được noi theo để sống cho đời đáng sống, nhân bản.

Qua bài thơ sau, mà tôi tìm thấy, xin được viết ra để chia sẻ.

HAPPY LIFE

Thiền sư Nhật - Ryokan

Without desire everything is sufficient.
With seeking myriad things are impoverished.
Plain vegetables can soothe hunger.
A patched robe is enough to cover this bent old body
Alone I hike with a dear.
Cheerfully I sing with village children.
The stream under the cliff cleanses my ears.
The pine on the mountain top fits my heart.



SÓNG HẠNH PHÚC

*Nếu bạn muốn tri túc, thì không cần nhiều tham muốn
Bạn sẽ nghèo khổ khi luôn mong cầu vô số vật chất
Với thức ăn rau cải đơn sơ có thể làm giảm cơn đói
một áo choàng rách vá đủ che thân còn
một mình bạn có thể vượt đường dài với thân của mình
với sự vui vẻ, bạn hoà cùng với một làng trẻ thơ, ca hát
dòng suối chảy dưới vách đá làm rửa sạch lỗ tai bạn
Tấm lòng của bạn vươn khỏi đỉnh núi cao...sẽ toả ra khắp hư không.*

Minh Thanh dịch

Tôi là người sống trong trần tục đã lâu rồi, từ khi cha mẹ sanh ra đến giờ, lăn lóc trên đường đời với vinh nhục thăng trầm, nhưng với cái tâm hồn chân chất, quê mùa v.v...mà nhiều khi đối cảnh cũng vẫn còn khổ đau, cảm nín; huống hồ, bạn là người đã có thời gian dài trong chốn thanh tịnh, khi ra ngoài này, bạn sẽ ra sao?

Đức Phật luôn luôn muốn cho con người và muôn loài đều được sống trong An lạc và Hạnh Phúc, thoát khỏi những mê lầm, tinh chấp gây cho con người đau khổ, bất hạnh. Đức Phật đã vào đời trần tục để từ đó ra đi, vượt ra khỏi vọng tâm, để thành quả Phật ngay trong thế giới hữu hạn, vô thường này. Sự thành tựu đến từ mảnh đất trần gian, không phải ở một nơi nào khác, mà bên cạnh, chung quanh với con người và thiên nhiên, vạn vật.

Cho nên với cuộc dấn thân, đi vào đời của bạn, chúng ta cần phải có sự chuyển hoá nhận thức để thích hợp với đời sống, vì bạn đã có gia đình. Dù quá khứ bạn là ai, dù hiện tại bạn làm gì, nhưng không một ai có thể mơ màng trên mây hay đặt tâm tinh, hưởng vọng vào nơi chốn nào đó, mà bỏ quên sự hiện hữu của người thân, của chính con người mình. Phải sống hiện tại, sống trong giây phút hiện tại, nếu không chúng ta sẽ gây đổ vỡ, bất hạnh cho mình, cho người, khi bước đường đi hay mơ ước chưa tới vì vọng tưởng, xa vời, mà đôi chân mình thì không có chạm trên đất.

Không thể chỉ nói rằng "Này thấy không, phải hiểu tôi vì tôi là người tốt, biết làm phước thiện, là người thế này hay thế nọ, không ăn chơi, không bài bạc, rượu chè, bài bạc v.v...". Đó là điều tự phụ, cá nhân, tức cười, thấy mình quá to lớn. Tại sao mình không chuyển nhận thức từ cá nhân hạn hẹp, mà nghĩ đến người khác, dù cũng cùng câu nói đó:" May mắn quá, nhờ biết Phật Pháp, biết áp dụng lời Phật dạy...cho nên, chúng ta đã chuyển đổi những nghiệp nhân xấu, thành nhân lành, lợi lạc, cho nên không khổ đau cho nhau, cho người thương.....và cá nhân mình, gia đình, xã hội bớt được những bất hạnh, vẩn nạn. Cá nhân an vui, gia đình an lạc, xã hội sẽ thanh bình, thịnh vượng ". Đó là một điều rất đẹp, lời nói chia sẻ, bao dung, *có ta có người*, bỏ được cái quan niệm *ngã chấp, thường tình*.

Hạnh phúc đến từ những sự chuyển đổi nhỏ nhặt, thường ngày, không cần phải là những hình dung từ kêu to, mang nặng hơi hướng của ngã chấp v.v...Chỉ cần qua những việc nhỏ bé với những sự hoá chuyển của nhận thức, nhưng chính đó đều là những nhân tố căn bản, cần thiết, quan trọng tránh

gây bất hạnh cho nhau. Nếu vài dữ kiện như trên, để thấy Phật Pháp có mặt trong từng nhận thức, cần phải áp dụng vào đời và đó là con đường của sự chuyển hoá tâm linh của Đạo Phật.

Này bạn! Mượn những hình ảnh của những người bạn mà tôi đã gặp, quen biết trên đường đời, đủ mọi thành phần trong xã hội, tôi muốn nói đến *tấm lòng của con người*. Nếu trong cuộc sống này, ai nấy đều có tấm lòng thương yêu, chia sẻ và đối với nhau bằng tình chân thật của con người, tôi nghĩ rằng, dù nước mắt của con người nếu có chảy xuống thì chỉ vì sung sướng, Hạnh Phúc, An lạc, Tự Tại, chứ không phải vì khổ đau, bất hạnh.

Những lời trình bày, thưa chuyện ở trên, là những thiện kiến, tư tưởng nhỏ bé, hạn hẹp của riêng tôi được áp dụng từ những lời Phật dạy trong cuộc sống thế tục, cho nên; dù được bạn có đồng ý hay không, nhưng đó cũng là tấm lòng chia sẻ mà tôi xin kính dâng mọi người và bạn, để cùng nhau mong tạo Hạnh phúc trong cuộc sống làm người Nhân bản.

Với tất cả tấm lòng, mong lắm thay !

Ngày 25.03.2008